

Số: 16/TM-BVNQ

V/v mời chào giá Hóa chất xét nghiệm bổ sung
năm 2024 của Bệnh viện đa
khoa quận Ngô Quyền.

Hải Phòng, ngày 06 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm Hóa chất xét nghiệm bổ sung năm 2024 của Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Họ và tên: Vũ Thị Hiếu Chức vụ: Trưởng khoa Dược
Số điện thoại: 02253.552.923

Email: bvdkgngquyen2013@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: khoa Dược - Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.
Số 21 Lê Lợi – phường Máy Tơ – quận Ngô Quyền- TP Hải Phòng.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 06 tháng 12 năm 2024 đến trước 17h ngày 16 tháng 12 năm 2024.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 06 tháng 06 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục Hóa chất xét nghiệm bổ sung năm 2024.(Phụ lục đính kèm)



2. Địa điểm giao hàng: Tại kho của khoa Dược Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.
3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV/2024.
4. Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền thành phố Hải Phòng kính mời các đơn vị quan tâm và đáp ứng yêu cầu trên đề nghị liên hệ và gửi hồ sơ báo giá (bản giấy) về khoa Dược - Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền.

Thông tin cần giải đáp, xin liên hệ: Khoa Dược - Bệnh viện đa khoa quận Ngô Quyền. (SĐT: 02253.552.923)

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, Dược.



BSCKII. Trần Thị Thu Hương





PHỤ THỰC ĐÌNH KÈM (TM số. /6 /TM-BV.NQ ngày 06/12/2024 của Bệnh viện đa khoa quận Ngũ Quyền)

STT	TÊN HÓA CHẤT	QUY CÁCH	ĐẶC TÍNH THÔNG SỐ KỸ THUẬT	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
1	Hóa chất rửa hệ thống	50ml x 1	Dung dịch rửa kim hút cho máy xét nghiệm đông máu hoàn toàn tự động. Thành phần: Sodium hypochlorite 1.0% (nồng độ chlorine sẵn có). Lưu trữ khi chưa mở nắp ở 2 - 8 độ C . Sản phẩm nên sử dụng trong vòng 1 tháng sau khi mở nắp	Lọ	1
2	Hóa chất rửa hệ thống	500ml x 1	Chất tẩy rửa cho máy xét nghiệm đông máu hoàn toàn tự động. Thành phần: Hydrochloric acid 0.16%, Chất hoạt động bề mặt không ion hóa 0.50% Lưu trữ khi chưa mở nắp ở 5 tới 35°C . Sản phẩm nên sử dụng trong vòng 2 tháng sau khi mở nắp.	Lọ	1
3	Hóa chất kiểm soát chất lượng máy	1ml x 10	Vật liệu kiểm soát cho giới hạn bình thường của các xét nghiệm đông máu sau: Thời gian prothrombin (PT), Thời gian thromboplastin từng phần hoạt hóa (APTT), Thời gian thrombin (TT), Fibrinogen, Antithrombin III (ATIII), Thời gian Batroxobin/ Reptilase. Thành phần: Thuốc thử đông khô chứa huyết tương người Lưu trữ khi chưa mở nắp ở 2 - 8 độ C . Độ ổn định sau hoàn nguyên: 16 giờ khi bảo quản ở 2 - 8 độ C, 8 giờ khi bảo quản ở 15 - 25 độ C.	Hộp	1
4	Hóa chất xác định thời gian Prothrombin	4ml x 10	Thuốc thử dùng để xác định thời gian đông máu prothrombin (PT) trong huyết tương người chống đông bằng natri citrat. Thành phần: Thuốc thử đông khô chứa: Thromboplastin: yếu tố mô tái tổ hợp ở người (hoàn nguyên: ~100-200 µg/L) với phospholipid tổng hợp, Calcium, Chất trung hòa heparin, Chất đệm, Chất ổn định BSA. Lưu trữ khi chưa mở nắp ở 2 - 8 độ C . Độ ổn định của hóa chất sau hoàn nguyên: 10 ngày khi bảo quản ở 2 tới 8 độ C, 5 ngày khi bảo quản ở 15 tới 25 độ C, 24 giờ khi được bảo quản ở 37 độ C. CV% trung bình độ tái lập tổng quát là: PT% < 10%, PT giây < 5%, PT INR < 5%, Fibrinogen nội suy < 10 %.	Hộp	2

5	Hóa chất hỗ trợ xét nghiệm	15ml x 10	Dung dịch Calcium Chloride được sử dụng làm thuốc thử bổ sung cho các xét nghiệm đông máu. Thành phần: Chất lỏng sẵn sàng sử dụng chứa: Calcium Chloride (0.025 mol/L) Lưu trữ khi chưa mở nắp ở 2 - 25 độ C. Độ ổn định của hóa chất sau mở nắp: 8 tuần khi bảo quản ở 2 - 25 độ C.	Hộp	1
6	Hóa chất xét nghiệm thời gian APTT	2ml x 10	Thuốc thử dùng để định lượng thời gian thromboplastin một phần hoạt hóa (APTT) trong huyết tương người chống đông bằng natri citrate. Thành phần: Thuốc thử dạng lỏng, sẵn sàng cho sử dụng, chứa: Hỗn hợp của phosphatide đậu nành tinh chế và cephaline thỏ trong 1.0×10^{-4} M acid ellagic, Chất bảo quản, Chất ổn định, Chất đệm. Lưu trữ khi chưa mở nắp ở 2 - 8 độ C. Độ ổn định của thuốc thử sau mở nắp: 7 ngày khi bảo quản ở 2-15 độ C. CV% trung bình độ tái lập tổng thể < 8 %.	Hộp	1
7	Hóa chất pha loãng	15ml x 10	Dung dịch đậm pha loãng cho các xét nghiệm đông máu. Thành phần: Chất lỏng sẵn sàng sử dụng chứa: 2.84×10^{-2} M Sodium barbital trong 1.25×10^{-1} M sodium chloride pH 7.35 ± 0.1 . Lưu trữ khi chưa mở nắp ở 2 - 8 độ C. Độ ổn định của hóa chất sau mở nắp: 8 tuần khi bảo quản ở 2 - 8 độ C.	Hộp	1
8	Hóa chất xét nghiệm HDL-cholesterol	72 mL (2 x 27 + 2 x 9 mL) + Calibrator	Cholesterol oxidase solution (< 3000 U/l) Peoxydase (< 5000 U/l)/N-ethyl-N-(2-hydroxy-3 sulfopropyl)-3-toluidine disodium (TOOS) (< 1 mM)/Cholesterol esterase (< 3000 U/l) 4-aminantipyrene (4-AAP) (< 1 mM) Hộp 72 mL (2 x 27 + 2 x 9 mL) + Cal Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	6
Tổng số: 8 Khoản					